

Số: 133/2020/QĐST-DS

CL, ngày 20 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồ T, sinh năm 1984; địa chỉ: khu phố 4, thị trấn CL, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Ông Trần Minh L, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị Lý Hồng N, sinh năm: 1986; cùng địa chỉ: khu phố 1, thị trấn CL, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Minh L và bà Nguyễn Thị Lý Hồng N đồng ý trả cho ông Hồ T số tiền là 50.000.000 đồng. Ông T không yêu cầu tính lãi trong giai đoạn đã qua, kể cả lãi chậm trả trong giai đoạn thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 50.000.000 đồng x 2,5% = 1.250.000 đồng.

Ông Hồ T tự nguyện chịu 625.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Số tiền ông T nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001619 ngày 09/7/2020 được khấu trừ sang tiền án phí. Hoàn trả cho ông T số tiền chênh lệch còn lại là 625.000 đồng.

Ông Trần Minh L và bà Nguyễn Thị Lý Hồng N đồng ý nộp 625.000 đồng tiền án phí sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG